

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

-----

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----

Số: 80/QĐ-TTg

*Hà Nội, ngày 12 tháng 01 năm 2012*

## **QUYẾT ĐỊNH**

### **VỀ VIỆC THÀNH LẬP BAN CÔNG TÁC ĐÀM PHÁN CỦA VIỆT NAM VỀ BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU**

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;*

*Căn cứ Quyết định số 34/2007/QĐ-TTg ngày 12 tháng 3 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành quy chế thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành;*

*Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Thành lập Ban công tác đàm phán của Việt Nam về biến đổi khí hậu (sau đây gọi tắt là Ban công tác đàm phán) có chức năng giúp Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo, phối hợp giữa các Bộ, ngành liên quan trong đàm phán quốc tế về biến đổi khí hậu trên cơ sở bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của quốc gia; huy động các nguồn lực quốc tế hỗ trợ cho ứng phó với biến đổi khí hậu và nâng cao vị thế của Việt Nam trong lĩnh vực biến đổi khí hậu.

**Điều 2.** Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban công tác đàm phán:

1. Nghiên cứu, đề xuất với Thủ tướng Chính phủ phương án đàm phán khung của Việt Nam về biến đổi khí hậu, các vấn đề cơ bản, lâu dài cần đưa vào đàm phán;
2. Xây dựng trình Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt các phương án đàm phán đối với các nhóm vấn đề cụ thể;
3. Xây dựng đề án hàng năm tham gia Hội nghị các Bên tham gia Công ước khung của Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu (COP) và Hội nghị các Bên tham gia Nghị định thư Kyoto (CMP) để Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt;
4. Tổ chức thực hiện các cuộc đàm phán liên quan đến biến đổi khí hậu sau khi phương án được cấp có thẩm quyền phê duyệt; báo cáo Thủ tướng Chính phủ và Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường kết quả đàm phán.
5. Vận động quốc tế hỗ trợ cho Việt Nam ứng phó với biến đổi khí hậu.

**Điều 3.** Thành phần Ban công tác gồm:

1. Trưởng ban là Thứ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường;
2. Phó Trưởng ban Thường trực là cán bộ cấp Vụ của Bộ Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm giúp Trưởng ban điều hành các công việc thuộc chức năng, nhiệm vụ của Ban công tác đàm phán; được Trưởng ban ủy quyền hoặc thay mặt Trưởng ban giải quyết một số công việc được giao thuộc thẩm quyền của Trưởng ban;
3. Phó Trưởng ban là cán bộ cấp Vụ của Bộ Ngoại giao chịu trách nhiệm giúp Trưởng ban xử lý các mối quan hệ quốc tế liên quan đến đàm phán biến đổi khí hậu;
4. Các thành viên khác của Ban công tác là cán bộ cấp Vụ hoặc chuyên viên cao cấp thuộc Văn phòng Chính phủ và các Bộ: Ngoại giao; Kế hoạch và Đầu tư; Tài chính; Tài nguyên và Môi trường; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Khoa học và Công nghệ; Công Thương; Giao thông Vận tải.

**Điều 4.** Nhiệm vụ và quyền hạn của Trưởng ban công tác:

1. Chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ và Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về mọi hoạt động thuộc chức năng, nhiệm vụ của Ban công tác;
2. Xây dựng và quyết định ban hành Quy chế làm việc của Ban công tác đàm phán;
3. Quyết định thành phần, nội dung tham gia đàm phán trên cơ sở phương án đã được phê duyệt; giải quyết những vấn đề phát sinh ngoài phương án đã được phê duyệt; báo cáo cấp có thẩm quyền và chịu trách nhiệm về quyết định của mình;
4. Trên cơ sở yêu cầu nhiệm vụ đàm phán cụ thể trong từng thời kỳ, đề nghị các Bộ, ngành liên quan bổ sung hoặc thay thế đại diện của cơ quan tham gia Ban công tác; mời thêm đại diện các Bộ, ngành khác, các chuyên gia, đại diện của tổ chức trong và ngoài nước có liên quan tham gia Ban công tác.

**Điều 5.** Các Bộ, ngành có trách nhiệm bố trí cán bộ đúng thành phần, có đủ năng lực về chuyên môn, ngoại ngữ và bố trí công tác để cán bộ được cử tham gia Ban công tác một cách ổn định, thường xuyên, liên tục.

Trưởng ban công tác đàm phán của Việt Nam về biến đổi khí hậu phê duyệt danh sách thành viên Ban công tác trên cơ sở đề cử của các Bộ, ngành.

**Điều 6.** Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường sử dụng bộ máy của mình để thực hiện nhiệm vụ của Ban công tác đàm phán và chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Trưởng Ban công tác đàm phán.

Ban công tác được sử dụng con dấu của Bộ Tài nguyên và Môi trường để hoạt động.

**Điều 7.** Kinh phí hoạt động trong và ngoài nước của Ban công tác được lập trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm của Bộ Tài nguyên và Môi trường, việc chi tiêu thực hiện theo quy định hiện hành.

**Điều 8.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Trưởng ban công tác đàm phán, các thành viên của Ban công tác đàm phán và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**THỦ TƯỚNG**

***Nơi nhận:***

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- VPCP: BTCN, các PCN, Cổng TTĐT, các Vụ: TH, KTN, KGVX, KTTH, TKBT, TCCV, PL;
- Lưu: Văn thư, QHQT (5b).

**Nguyễn Tấn Dũng**